

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIÊM
THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

Phúc giảng lần thứ hai: Cô Lưu Tố Vân

Thời gian: 22/11/2020

Địa điểm: Tiểu viện Lục Hòa

Tập 4

Chư vị đồng tu tôn kính, chào mọi người, A-di-đà Phật!

Hôm qua đã giảng tới từ “thanh tịnh” trong đề kinh Vô Lượng Thọ, hôm nay chúng ta tiếp tục giảng “bình Đẳng Giác”.

Thứ bảy: **“Bình Đẳng Giác”**.

Kinh nói “bình đẳng gọi là chân như, cho đến bình đẳng chính là pháp môn không hai”. “Bình Đẳng Giác” trong đề kinh có bốn cách giải thích:

Thứ nhất: bình Đẳng Giác ngộ khắp hết thầy chúng sanh. Tức là pháp giúp hết thầy chúng sanh bình đẳng thành Phật.

Thứ hai: dùng pháp bình Đẳng Giác ngộ chúng sanh.

Thứ ba: bình Đẳng Giác là chánh giác của Như Lai.

Thứ tư: chuyên dùng cho kinh này mà nói, bình Đẳng Giác cũng là thánh hiệu của giáo chủ cõi Cực Lạc.

Tổng cương lĩnh tu học thứ hai là Bình Đẳng Giác. Thế nào là bình đẳng? Dùng cách nói đơn giản nhất, thông thường nhất để giải thích thì một là bình đẳng, hai là không bình đẳng. Trong thập đại nguyện vương của Phổ Hiền Bồ-tát có câu “hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức”, có ý nghĩa gì? Học nhiều năm như vậy, chúng ta đã hiểu rõ hàm nghĩa của hai câu này chưa? Cho dù chúng ta mở miệng liền có thể nói ra hai câu này, thập đại nguyện vương đọc thuộc lòng, nhưng không hiểu được nghĩa chân thật của Như Lai! Những gì chúng ta biết chỉ là bề ngoài mà thôi, còn những điều tinh túy chúng ta vẫn chưa đạt được!

Khởi tâm động niệm chính là không bình đẳng. Có việc nào bạn không khởi tâm động niệm đâu? Không tìm ra được một việc nào. Chúng ta nghe kinh Vô Lượng Thọ cũng hiểu rồi, giác ngộ rồi, biết được thế nào là tâm bình đẳng. Hằng thuận

chính là tâm bình đẳng. Đi đâu để tìm tâm bình đẳng? Không cần hướng ra bên ngoài tìm. Hằng thuận chúng sanh thì tâm bình đẳng của bạn sẽ hiện tiền. Chuyện này đơn giản biết bao!

Hằng thuận, tùy thuận đều cùng một nghĩa. Trong tâm khởi một vọng niệm thì không gọi là tùy thuận. Tùy thuận là tùy thuận theo tánh đức, tùy thuận theo pháp tánh, tùy thuận theo tự tánh. Tự tánh thanh tịnh, pháp tánh không nhiễm, đây gọi là tùy thuận tự tha. Chính mình là tự tánh, tha là pháp tánh, đó mới thực sự là tùy thuận. Cho nên tùy thuận là bình đẳng thanh tịnh, là tâm bình đẳng, đây là chân như.

Để tôi kể cho quý vị nghe một câu chuyện có liên quan tới bình đẳng.

Năm đó ở Diên An, cuộc sống rất gian khổ, quân dân bắt đầu triển khai vận động sản xuất rộng rãi, tự cung tự cấp. Có một bài hát tên là “Nam Nê Loan”, vào thời đó rất nổi tiếng, ai cũng yêu thích bài hát này, cho đến nay vẫn còn đang hát, trở thành một bài hát kinh điển của lịch sử. Câu chuyện mà tôi muốn kể cho mọi người chính là xảy ra ở Diên An năm đó. Nhân vật chính của câu chuyện là chủ tịch Mao kính yêu của chúng ta. Có một hôm, chủ tịch Mao tiếp kiến một người. Là ai vậy? Tiêu Kính Quang. Tiêu Kính Quang vừa nhận được thông báo tiếp kiến của chủ tịch liền rất vui, từ rất sớm đã đến rồi. Ông bước vào phòng của chủ tịch, nhìn thấy chủ tịch đang ngồi trên giường, còn chưa xuống đất, trên người đang đắp chăn. Tiêu Kính Quang trong lòng cảm thấy buồn bực, chủ tịch trước giờ đều nho nhã lễ độ, hôm nay sao lại không xuống giường như vậy? Ông thấy chủ tịch còn đang đắp chăn, trong lòng nghĩ hay là chủ tịch bị bệnh. Thế là ông nói với chủ tịch: “Chủ tịch, ngài bị bệnh à? Có cần tìm bác sĩ tới khám không?” Chủ tịch cười rồi nói: “Anh đừng lo, tôi không bị bệnh”. Tiêu Kính Quang dùng ánh mắt khó hiểu nhìn chủ tịch, dường như đang hỏi, vậy ngài đang làm gì vậy, tại sao lại không xuống giường? Mọi người có biết chủ tịch trả lời như thế nào không? Chắc chắn là mọi người không đoán ra được. Chủ tịch nói rằng: “Bởi vì tôi không mặc quần, cho nên không xuống giường được”. Tiêu Kính Quang nghe xong há hốc miệng không nói được lời nào. Vậy quần đâu rồi? Mang giặt rồi, phơi còn chưa khô.

Đó gọi là gì? Gọi là bình đẳng, gọi là đồng cam cộng khổ. Cuộc sống gian khổ, chiến sĩ có một chiếc quần, chủ tịch cũng có một chiếc quần, không có đặc cách nào hết. Thế nào là một nhà lãnh tụ vĩ đại? Đây gọi là một nhà lãnh tụ vĩ đại!

Nói tới bình đẳng, để tôi kể cho mọi người nghe một câu chuyện, xem như việc xen giữa, tuy là việc xen giữa nhưng bạn cũng đừng nghe như không nghe. Phải làm thế nào mới đạt được bình đẳng? Người xưa nói hòa bình. Hòa ở trước, bình ở sau, bạn không hòa thì sẽ không bình. Hòa là nhân, bình là quả. Cho nên Phật dạy chúng ta tu Lục hòa kính. Mục tiêu của Lục hòa kính là bình Đẳng Giác. Không thể lục hòa thì bình đẳng chỉ là hữu danh vô thực. Chung sống với người khác phải hòa. Người phải hòa mà việc cũng phải hòa, không có pháp nào không hòa. Đức Phật dạy chúng ta lục hòa, chúng ta không thể không biết, không thể không nghiêm túc tu học.

“Thanh tịnh, bình đẳng, giác” tuy một mà ba, tuy ba mà một, đều vừa là thể lẫn dụng. Bạn không bình đẳng thì chắc chắn không thanh tịnh. Chỉ có thanh tịnh mới có thể bình đẳng, chỉ có bình đẳng mới có thể giác. Cũng giống như nước vậy, nước không gợn sóng là bình đẳng, không vẩn đục là thanh tịnh. Giác là công dụng của nó, cũng giống như chiếc gương, soi cảnh giới bên ngoài rất rõ ràng, giác là chiếu kiến. Cho nên tâm phải thanh tịnh, thanh tịnh là không ô nhiễm. Tâm phải bình đẳng, bình đẳng là không dao động. Đây là chân như, là “pháp môn không hai”. Cho nên tu hành quý nhất ở chỗ nhất môn, nhất môn thì dễ dàng đạt được bình đẳng, dễ dàng đạt được thanh tịnh. Học nhiều thì sẽ không đạt được mục tiêu này.

Ba chữ “bình Đẳng Giác” trong đề kinh Vô Lượng Thọ, đại đức xưa có bốn cách giải thích, chúng ta cùng nhau phân tích chi tiết một chút:

- Thứ nhất: bình Đẳng Giác ngộ khắp hết thấy chúng sanh. Tức là pháp giúp hết thấy chúng sanh bình đẳng thành Phật. Hết thấy kinh điển mà đức Phật nói trong suốt 49 năm tìm không ra bộ kinh thứ hai. Bộ kinh này “bình Đẳng Giác ngộ khắp hết thấy chúng sanh”, là pháp môn mà “hết thấy chúng sanh bình đẳng thành Phật”. Các đồng tu chỉ có nghiêm túc tư duy, đồng thời tự mình thể ngộ thì bạn mới biết sự đáng quý của bộ kinh này, sự đáng quý của câu Phật hiệu A-di-đà Phật này. Có bộ kinh điển nào có thể giúp hết thấy chúng sanh bình đẳng thành Phật? Bồ-tát tu hành theo bộ kinh này thành Phật; A-la-hán tu hành theo bộ kinh này thành Phật; phàm phu tu hành theo bộ kinh này cũng thành Phật; đến cả chúng sanh trong tam ác đạo, địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh tu hành theo phương pháp của bộ kinh này cũng thành Phật, bình đẳng thành Phật! Pháp môn niệm Phật thật sự là pháp khó

tin, nếu như bạn thật sự tin tưởng thì đời này bạn sẽ thành tựu. Đáng tiếc là bạn không chịu tin!

Không chỉ bình đẳng thành Phật, mà còn là bình đẳng mau chóng thành Phật. Không thể nói Bồ-tát thì thành Phật nhanh hơn một chút, còn chúng ta thành Phật chậm hơn một chút, không có đạo lý này. Nếu như Bồ-tát thành Phật nhanh hơn chúng ta một chút, vậy thì không còn bình đẳng, Bồ-tát thành Phật cao hơn chúng ta, vậy cũng không bình đẳng. Tông Thiên Thai chia Phật làm bốn cấp bậc: Tạng, Thông, Biệt, Viên. Nếu Bồ-tát trở thành Viên giáo Phật, chúng ta trở thành Tạng giáo Phật, vậy thì không bình đẳng. Cho nên pháp môn này giúp hết thảy chúng sanh bình đẳng thành Phật, thật sự không thể nghĩ bàn, thật sự là pháp khó tin. Mấy người có duyên gặp được? Cho dù có duyên gặp được, vẫn chưa thể tiếp nhận ngay lập tức. Kinh A-di-đà nói, đó là ít thiện căn, phước đức, nhân duyên nên mới không gặp được.

Gặp được rồi mà vẫn nghĩ đến pháp môn này, pháp môn kia, không thể buông xuống hết thảy, một lòng chuyên tu thì đây là ít thiện căn, cũng ít phước đức. Nếu vẫn muốn tu pháp môn này, tu pháp môn kia, tu rất nhiều pháp môn, đây là tạp tu. Một đời này có thể vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc hay không? Rất khó nói. Đại sư Thiện Đạo nói rằng, người tạp tu có thể vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc chỉ chiếm ba đến năm phần vạn mà thôi. Trong vạn người may ra chỉ có ba đến năm người. Ngài cũng nói rằng, người chuyên tu thì một trăm người tu một trăm người vãng sanh, một ngàn người tu một ngàn người vãng sanh, không sót một ai cả. Vấn đề là bạn chuyên tu hay là tạp tu? Từ chỗ này bạn có thể thấy được tạp tu không bằng chuyên tu.

Tịnh tông từ xưa đến nay, do kinh Vô Lượng Thọ có quá nhiều phiên bản, nội dung khác biệt khá lớn, mọi người không biết phải tu theo bản kinh nào. Do đó, họ quyết định nương vào và tu theo tiểu bản kinh A-di-đà. Còn bộ kinh Vô Lượng Thọ quan trọng như vậy, từ sau thời nhà Đường lại bị phế bỏ. Tu theo kinh A-di-đà cũng được, cũng có thể thành tựu. Người thời xưa chất phác thuần hậu hơn bây giờ, xã hội thời xưa không ô nhiễm nghiêm trọng như xã hội hiện nay, tu theo kinh A-di-đà đương nhiên có thể vãng sanh. Xã hội hiện nay, lòng người bệnh nặng. Pháp sư Hội Tánh biết chút đông y, ông nói với lão pháp sư rằng, bệnh mà người hiện nay mắc phải, dùng phương thuốc của người xưa không hiệu nghiệm. Tại sao lại như

vậy? Bệnh của người hiện nay nghiêm trọng hơn người thời xưa, cho nên phải tăng liều lượng lên gấp đôi. Trước đây phương thuốc chỉ dùng ba chỉ thì nay phải dùng sáu chỉ mới có thể trị khỏi bệnh. Trước đây dùng tiêu bản Di-đà là có thể chữa được bệnh, hiện nay tiêu bản không trị được hết bệnh, phải dùng đại bản, liều lượng tăng gấp đôi.

Đại bản không có phiên bản nào ổn, nên không thể không cầu cứu chư Phật Bồ-tát tái lai hội tập lại bộ kinh này cho chúng ta, tới cứu độ chúng sanh khổ nạn đời này. Chư Phật Bồ-tát thật sự là từ bi đến cùng cực, chiêu cảm lão cư sĩ Hạ Liên Cư tới hội tập bộ kinh này cho chúng ta. Từ trong lịch sử chúng ta biết được, đại sư Trí Giả tu theo kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật mà được vãng sanh. Ngài rất khiêm tốn, nói rằng ngài chỉ chứng được quả vị ngũ phẩm. Quả vị ngũ phẩm là vãng sanh về cõi Phạm Thánh Đồng Cư, phẩm vị không cao, là thị hiện cho chúng ta xem.

Bộ kinh này là pháp môn “bình đẳng thành Phật”. Bạn thật sự muốn đời này bình đẳng thành Phật, đây là chuyện rất hiếm gặp, thật sự muốn thanh tịnh bình Đẳng Giác thì bạn phải buông bỏ hết thảy vạn duyên. Không những duyên thế gian phải buông bỏ, mà Phật pháp cũng phải buông xả. Cho dù phát tâm tương lai hoằng pháp lợi sanh, gánh vác huệ mạng của Như Lai, Bồ-tát phát đại tâm như vậy ở giai đoạn sơ học, vẫn phải buông xuống vạn duyên, nhất môn thâm nhập. Nhất định phải tuân theo giáo giới của Phật.

Giáo giới của Phật là tứ hoằng thệ nguyện. Tứ hoằng thệ nguyện là con đường thành Phật. Trước tiên dạy bạn phát nguyện, mở rộng tâm lượng, khởi tâm động niệm không được chỉ nghĩ tới lợi ích của chính mình, như vậy thì tâm lượng quá nhỏ hẹp, Nho gia còn không như vậy. Cho nên, đức Phật dạy chúng ta phát nguyện, phải lợi ích hết thảy chúng sanh, phải cứu độ hết thảy chúng sanh. Hết thảy chúng sanh, hiển nhiên bao gồm người thân của bạn, người nhà của bạn, người nhà của bạn cũng không nằm ngoài hết thảy chúng sanh. Cho nên phải phát tâm lớn, lập chí lớn, tâm lượng không được nhỏ hẹp, tâm lượng nhỏ hẹp thì vĩnh viễn không thể có thành tựu.

Mọi người nghĩ xem, tâm lượng quá nhỏ có thể vãng sanh hay không? Mỗi một người vãng sanh về thế giới Tây Phương Cực Lạc, tâm nguyện của họ là muốn phổ độ hết thảy chúng sanh. Tâm lượng của bạn quá nhỏ, chỉ độ người nhà của mình, chỉ độ chính mình thì tự nhiên bạn không thể nói chuyện cùng họ. Tư tưởng

kiến giải không tương đồng thì bạn làm sao có thể tới [thế giới Cực Lạc] được? Đó gọi là tâm không tương ưng, nguyện không tương ưng, đương nhiên không thể tới đó được.

Cho nên nhất định phải phát tâm lớn, tâm lượng của bạn lớn thì chư Phật hộ niệm, long thiên hộ trì. Công đức lợi ích thù thắng này bạn có nghĩ cũng không ngờ tới được, thực sự là chân thật, tin hay không tùy bạn. Thân bằng quyến thuộc của bạn sẽ có chư Phật, Bồ-tát, long thiên bảo hộ gia trì. Đây là gia trì thực sự chứ không phải là dùng tay xoa lên đầu bạn vài cái thì coi là gia trì, đó là lừa người.

Có rất nhiều người tìm lão pháp sư nhờ ngài gia trì, cũng giống như nghi thức thông thường vậy, rưới vài giọt nước lên đầu họ, sau đó xoa đầu một chút. Lão pháp sư nói với họ rằng, tôi không làm chuyện giả như vậy, đó là lừa người. Dùng tay xoa đầu một chút mà tâm của bạn quả nhiên thanh tịnh, xoa hết phiền não của bạn thì đó mới là gia trì thật sự. Những người gia trì cho bạn mà bạn từng gặp có hiệu quả hay không? Hoặc là lúc đó cảm thấy trong trong lòng mát mẻ nhẹ nhàng, mấy phút sau lại trở về như bình thường, đó là gạt người, không phải là thật, nhất định không được mắc lừa.

Có người mê tín tôi, nói đồ vật gì mà cô Lưu đã gia trì thì rất linh nghiệm. Tôi nói với quý vị, lời này không phải tôi nói ra, ai nói ra thì người đó chịu trách nhiệm nhân quả. Những gì tôi nói với quý vị mới là thật, tôi chỉ là một bà lão tầm thường đã về hưu người Đông Bắc, cũng giống như mọi người vậy, chính là một lòng niệm Phật cầu sanh về Tây phương, đời này thoát khỏi sanh tử luân hồi, thoát khỏi mười pháp giới. Nếu như nói tôi có gì linh nghiệm thì tôi nói cho bạn biết, tôi niệm Phật linh nghiệm. Tại sao vậy? Vì tâm tôi chân thành! Tâm thành ắt linh. Tôi thường xem trên mạng thấy mình đang bán đồ, tôi cảm thấy rất buồn cười, tôi trở thành con buôn từ lúc nào vậy? Ngay cả đếm số tôi còn không rành, nếu như tôi bán hàng thì không phải là lỗ chổng vó rồi hay sao? Để tôi kể cho mọi người nghe hai câu chuyện buồn bán của tôi.

Nếu như hôm nay ai có tâm tình phiền muộn, nghe xong hai chuyện này của tôi đảm bảo bạn không phiền muộn nữa. Hai câu chuyện của tôi là thuốc hay chuyên trị phiền muộn, nghe miễn phí, không tốn một đồng nào.

Câu chuyện đầu tiên: vào năm nào đó sau năm 2000, cụ thể là năm nào thì tôi không còn nhớ nữa. Một người em gái của tôi, con gái của chú chồng tôi, về hưu ở

nhà, tâm tình không tốt. Con gái tôi cũng có tâm hiếu thảo, nói với tôi rằng: “Mẹ à, con phải tìm việc gì đó cho cô Ba làm, cô Ba ở nhà nhiều không thoải mái”, không bao lâu sau thì thuê một nơi để cô Ba mở tiệm bán bánh bao. Toàn bộ đồ dùng đều mua mới hết. Mất một khoảng thời gian chuẩn bị, sau đó tiệm bánh bao khai trương. Bởi vì thiếu người nên con gái tôi sắp xếp ba nó, mẹ nó, còn có dì lớn của nó, tổng cộng có ba vị đại tướng đến giúp cô Ba một tay, hiện nay người ta gọi là công nhân tình nguyện. Ba người chúng tôi cứ vậy mà tới nhậm chức. Cách tiệm bánh bao không xa có một công trường xây dựng, người đến mua bánh bao đa phần đều là công nhân ở công trường xây dựng đó. Tôi và chị gái chỉ chuyên bán bánh bao. Bánh bao nhà chúng tôi to, một tẹ ba cái. Hàng xóm sát vách nói rằng: “Nhà chị bán bánh bao như vậy có lời không?” Bởi vì bà ấy thấy tôi mua thịt xay làm nhân bánh bao toàn chọn thịt ngon mua, hơn nữa còn yêu cầu người bán thịt phải xay trước mặt chúng tôi, không được bỏ thêm thịt vụn, thịt thừa vào xay. Đến người bán thịt còn nói: “Con nói cho hai bà biết, chỗ thịt ngay cổ con heo, vị trí đó bọng mỡ nên sẽ bán rẻ hơn, mua thịt như vậy về làm bánh bao là được rồi”, nhưng hai bà lão này không chịu mua, cứ nhất định mua thịt ngon đắt tiền. Bánh bao nhân thịt nhà chúng tôi là hàng thật giá đúng, bánh bao thịt nguyên chất. Hơn nữa món rau trộn mà chồng tôi làm cũng rất được mọi người ưa thích. Công nhân đều nói, rau trộn mà ông làm ăn quá ngon, giá lại rẻ, một tẹ mà được một đĩa đầy ụ. Hàng xóm cười chúng tôi, nói chưa từng thấy ai mở tiệm buôn bán như vậy. Người khác toàn dùng đĩa đáy nông, nhìn đĩa nhà chị đáy vừa sâu vừa lớn như vậy, bỏ rau trộn vào còn vụn đầy thêm. Nói tôi và chị gái bán bánh bao bao nhiêu tiền. Một tẹ ba cái, số này tôi có thể đếm được. Bán được mấy ngày thì tôi phát hiện ra một vấn đề, công nhân mua ba cái bánh bao đều ăn không no, nhưng lại không nỡ mua thêm ba cái nữa. Tôi nói với chị mình, chúng ta bán một tẹ ba cái, bây giờ thêm một cái nữa. Chị tôi nói được. Bán thêm mấy ngày nữa, tôi lại nói với chị rằng, chị thấy thêm một cái nữa có được không? Chị tôi nói được. Một tẹ ba cái thêm hai cái, hai chị em tôi bán được hơn một tháng thì bị phát hiện, không làm nhân viên tình nguyện được nữa, ba vị đại tướng bị đưa về nhà. Qua thêm một thời gian nữa, tiệm bánh bao đóng cửa. Tôi hỏi tại sao lại đóng cửa? Em gái tôi bảo rằng, không có hai bà lão chúng tôi ở đó, công nhân không tới ăn nữa. Người tới vừa nhìn không thấy hai bà lão đâu liền quay đầu rời đi. Tiệm đóng cửa rồi thì đồ đạc toàn là mới mua phải làm thế nào? Mặc dù đều là đồ mới, nhưng bán dùng một ngày thì nó cũng thành đồ cũ, con gái tôi tâm lượng

cũng lớn, không gấp gáp cũng không lo lắng, một số ít giảm giá bán thanh lý, còn lại đa phần tặng cho người khác, ai cần thì tặng cho người đó, con gái tôi bảo rằng lỗ hơn mười vạn.

Câu chuyện thứ hai: cũng vào khoảng năm 2000, con gái tôi kinh doanh phụ kiện ô-tô ở Quảng Châu, tôi có đến chỗ con ở một thời gian, có lúc cũng giúp con làm một số việc. Ví dụ như ở Cáp Nhĩ Tân có người hỏi mua phụ kiện, con gái không có nhà, tôi giúp con hỏi giá rồi báo giá. Tôi hỏi giá nào thì báo giá đó. Hôm đó, Tiểu Quyên là bạn thân của con gái tôi đang ở phòng đối diện đến phòng tôi, đã thấy hết toàn bộ quá trình hỏi giá báo giá của tôi. Tiểu Quyên liền hỏi tôi: “Giá bên này bác hỏi là năm trăm, báo giá cho bên Cáp Nhĩ Tân cũng là năm trăm, bác có lời không?” Tôi nói: “Còn phải kiếm lời nữa sao?” Tôi khiến tiểu Quyên buồn cười: “Bà lão này, bác làm vậy không phải là chơi miễn phí rồi hay sao? Không kiếm ít tiền thì tiền thuê nhà, tiền điện nước, tiền nhân công, tiền vận chuyển lấy đâu ra? Bác không kiếm chi phí chênh lệch này sao?” Nghe Tiểu Quyên nói vậy, tôi mới đột nhiên hiểu ra, “Ồ, cũng phải kiếm chi phí chênh lệch này chứ”. Tiểu Quyên đem chuyện này kể cho con gái tôi nghe, con gái tôi cười nói: “Bình thường mẹ mình là như vậy đó”.

Quý vị đồng tu, tôi kể cho mọi người nghe hai câu chuyện này là muốn nói cho mọi người biết, tôi không biết buôn bán, càng không biết lên mạng bán đồ, tôi còn không biết dùng điện thoại thì làm sao lên mạng cho được! Ngoài ra tôi cũng không biết gia trì, người khác lừa gạt bạn mà bạn liền tin sao. Con người bây giờ thật đáng thương, thậm chí là có giáo dục cao đẳng, học tới bằng tiến sĩ mà vẫn mê hoặc điên đảo, không thể phân biệt chánh tà.

Thế nào là gia trì? Đọc kinh Vô Lượng Thọ là gia trì. Bạn đọc một lần, mười phương ba đời hết thấy chư Phật xoa đầu gia trì cho bạn một lần; bạn đọc mười lần thì một ngày thì sẽ gia trì mười lần, quán đánh mười lần. Đây là gia trì thật sự, thọ dụng thật sự! Bình đẳng thành Phật, thành Phật rồi thì bạn bình đẳng với chư Phật, cũng bình đẳng với A-di-đà Phật. Chuyện này không hề giả, bạn có tin không?

- Thứ hai: Dùng pháp bình Đẳng Giác ngộ chúng sanh. Từ phương pháp tu học mà nói, đây là “pháp bình đẳng”. Đẳng Giác Bồ-tát muốn tu pháp môn Tịnh độ, cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc cũng đọc bộ kinh này; Bồ-tát, La-hán, người trời, phàm phu lục đạo, phàm là ai muốn cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc đều tu pháp môn niệm Phật. Việc thọ trì, đọc tụng, chép kinh, xưng danh, hồi

hương trong kinh nhắc đến đều là phương pháp dùng pháp bình đẳng để độ chúng sanh mà Phật dạy chúng ta.

- Thứ ba: Bình Đẳng Giác là chánh giác của Như Lai. Đây là tên gọi thông thường. Hết thầy chư Phật Như Lai đều có đức hiệu “bình Đẳng Giác”, cho nên “bình Đẳng Giác” là một trong những Phật hiệu. Có vị Phật nào tâm không bình đẳng? Đều bình đẳng. Có vị Phật nào không giác? Đều giác. Không có vị Phật nào không giác, không có vị Phật nào không bình đẳng. Chúng sanh từ Bồ-tát trở xuống không bình đẳng. Bồ-tát còn một phẩm sanh tướng vô minh chưa phá, thực sự vẫn không bình đẳng, nhưng chư Phật thì nhất định bình đẳng, hết thầy chư Phật đều được xưng là “bình Đẳng Giác”.

- Thứ tư: Chuyên dùng cho kinh này mà nói, Bình Đẳng Giác cũng là thánh hiệu của giáo chủ cõi Cực Lạc. Trong kinh có nói điều này, Bồn sư Thích-ca Mâu-ni Phật hỏi tôn giả A-nan và đại chúng: “Các ông có muốn thấy đấng “Bình Đẳng Giác” không?” Bình Đẳng Giác chính là A-di-đà Phật, Phật Vô Lượng Thọ. Cho nên “bình Đẳng Giác” trong kinh này là đức hiệu của A-di-đà Phật.

Trong tên bộ kinh, phía trước có vô lượng thọ, phía sau có bình Đẳng Giác. Có phải là trùng lặp không? Không trùng lặp. Vô lượng thọ là tánh đức, bình Đẳng Giác là tu đức. Trước đó tôi đã giảng “Đại thừa, vô lượng thọ, trang nghiêm”, ba câu này đều là tánh đức. Trong tánh đức thì Đại thừa là tán thán, cũng giống như tán thán đức Khổng tử “lớn lao thay”, lớn ở đây không phải là lớn trong từ lớn nhỏ, mà là thật sự không thể nghĩ bàn. “Vô lượng thọ” là bản tánh; “trang nghiêm” là tốt đẹp đến tột cùng, không tìm thấy chút khiếm khuyết nào, như vậy mới gọi là trang nghiêm. Cho dù là chánh báo hay y báo đều đạt được chân - thiện - mỹ - tuệ đến cực điểm, đây là sự hiển lộ của tánh đức.

Tánh đức nhất định phải có tu đức thì mới có thể hiển lộ ra. Hết thầy chúng sanh vốn đầy đủ tánh đức, nhưng vì chưa tu đức cho nên tánh đức chưa thể hiển lộ ra. Thanh tịnh, bình đẳng, giác, ba điều này thuộc về tu đức, cũng là ba nghĩa của chân tâm. Tâm thanh tịnh là chân tâm, tâm bình đẳng là chân tâm, giác mà không mê là chân tâm, cho nên gọi là ba nghĩa của chân tâm. Ba câu này cũng phù hợp với Tam bảo: Phật Pháp Tăng; cũng phù hợp với Tam học: Giới Định Tuệ. Rất hay!

Thứ tám: “**Kinh**”.

Kinh: nghĩa là khế kinh. Thứ nhất khế lý, thứ hai khế cơ. Có đủ bốn nghĩa là “quán, nhiếp, thường, pháp”. “Kinh” là thông đề. Phạm là lời dạy do chư Phật Bồ-tát nói ra đều tôn xưng là kinh. Trong tiếng Phạn không có chữ “kinh”. Chữ “tu-đa-la” trong tiếng Phạn nghĩa là “sợi dây”. Thời xưa ở Ấn Độ, sách được viết trên lá cây bói đa-la, hai đầu đục lỗ, dùng sợi dây thừng xuyên lại. Sợi dây thừng gọi là “tu-đa-la”, cho nên “tu-đa-la” tức là sợi dây, có ý nghĩa là xuyên chuỗi ghép lại. Người thời xưa, chữ “sợi dây” không được tôn trọng, không xem trọng nó. Cho nên, các trước tác của thánh hiền xưa, chúng ta tôn xưng là “kinh”. Dùng chữ “kinh” để phiên dịch chữ “tu-đa-la”, không phải là ý nghĩa ban đầu của nó.

Để phân biệt kinh Phật với các bộ kinh như Ngũ Kinh, Thập Tam Kinh, người Trung Quốc thời xưa thêm một chữ khế ở phía trước, gọi là “khế kinh”. Khế tức là khế hợp. Khế có hai ý nghĩa: khế lý, khế cơ. Trên khế hợp với lý luận mà chư Phật chứng đắc. Lý luận căn cứ mà trong kinh nói là hết thấy những điều mà chư Phật chứng đắc, Phật Phật đạo đồng. Nói theo lời hiện nay tức là phù hợp chân lý. Dưới khế hợp với căn tánh của chúng sanh. Đặc biệt là bộ kinh Vô Lượng Thọ này, bình Đẳng Giác ngộ khắp hết thấy chúng sanh, bình đẳng khế hợp khắp hết thấy căn cơ của chúng sanh. Trên từ Đẳng Giác Bồ-tát, dưới đến chúng sanh trong địa ngục đều khế hợp. Pháp môn như vậy đi đâu tìm được bây giờ!

Trong Đại tạng kinh có rất nhiều kinh điển, ba tạng mười hai bộ, mênh mông như biển, mỗi một bộ kinh khế hợp với một loại căn cơ nào đó, không phải là khế cơ rộng khắp mà thực sự có cao cấp, trung cấp, sơ cấp. Cũng giống như sách giáo khoa trong trường học vậy, có loại phù hợp với học sinh tiểu học, có loại phù hợp với học sinh trung học, có loại phù hợp với sinh viên đại học, có loại phù hợp với nghiên cứu sinh. Đây là nhà Phật “phân khoa phán giáo”. Phán giáo tức là phán định xem bộ kinh điển này nên dùng cho lứa tuổi nào học tập, việc này phải dựa vào nội dung sâu cạn, thứ tự của kinh điển để sắp xếp.

Chỉ có bộ kinh Vô Lượng Thọ này là từ mầm non cho đến tiền sĩ, một quyển là đủ, toàn bộ đều khế cơ, thật sự là không thể nghĩ bàn. Chuyện này cũng rất kỳ lạ! Kỳ lạ ở chỗ nào? Người trình độ cạn đọc thì có thể hội cạn, ý nghĩa cạn; người trình độ sâu đọc thì thể hội sâu, ý nghĩa sâu. Cùng một quyển kinh mà cảm nhận của mỗi người không giống nhau.

Kinh Vô Lượng Thọ, lão pháp sư đã giảng mười mấy lần, đều có thu âm, ghi hình lưu lại, bạn so sánh thử mỗi một lần giảng với nhau, lần sau giảng có chiều sâu hơn lần trước, lần giảng sau nghĩa lý sâu rộng hơn lần trước. Lão pháp sư nói với chúng ta, lần giảng trước không phải ngài cố ý giảng cạn, mà là do sự thể hội và lĩnh ngộ lúc trước của ngài có hạn. Cho nên bộ kinh này bạn đọc mãi không biết chán, nghe mãi không biết chán, giảng mãi không biết chán, lần nào cũng có nghĩa mới. Thật sự là từ mầm non cho tới lớp tiến sĩ đều có tác dụng. Không như các kinh điển khác, không có sức mạnh như vậy. Cái gì là kho báu? Đây mới thực sự là kho báu. Là bộ kinh khế cơ, khế lý bậc nhất. Các kinh điển khác, từ khế lý, khế cơ mà nói, không có bộ nào viên mãn như kinh Vô Lượng Thọ.

Người xưa giải thích chữ “kinh”, thường dùng bốn nghĩa “quán, nhiếp, thường, pháp”. Chúng tôi cũng giảng sơ lược qua bốn nghĩa này:

Thứ nhất là “quán”, quán tức là xuyên suốt tất cả những lý được nói. Quán tức là rành mạch rõ ràng mà chúng ta thường nói. Viết văn rất hay, mạch lạc, phân thành đoạn, có thứ tự rõ ràng rành mạch. Trong Phật pháp gọi là chương pháp, kết cấu vô cùng chặt chẽ cẩn thận, không chút sai sót nào. Đây là nhìn từ bề ngoài. Nhìn vào bên trong, nội dung của kinh điển, tức là hệ thống tư tưởng đều có ý xuyên suốt.

Thứ hai là “nhiếp”, trong hết thầy kinh thì sức nhiếp thọ của kinh Vô Lượng Thọ đứng đầu. Nhiếp thọ tức là khiến người khác sanh tâm đặc biệt ưa thích đối với bộ kinh này, khiến người đọc rồi muốn dừng mà không được, yêu tiếc không nỡ buông xuống. Bộ kinh này có sức mạnh như vậy, đọc trăm lần không chán, nghe trăm lần không chán, càng đọc lại càng muốn đọc thêm, càng nghe lại càng muốn nghe thêm. Giống như tôi vậy, đã nghe hai mươi năm rồi vẫn nghe chưa đủ, nghe kinh tới mức bị nghiện, sức nhiếp thọ lớn mạnh như vậy, thật sự không thể nghĩ bàn!

Việc lưu hành và hoằng dương kinh Vô Lượng Thọ, so với hết thầy kinh điển khác, chưa có bộ kinh nào có tốc độ phổ biến nhanh, phạm vi phổ biến rộng, đi sâu vào lòng người, khiến chúng ta có một thể mạnh áp đảo, thể mạnh không cần nói. Đây không phải là sức mạnh của một người nào đó, mà đây là sức mạnh công đức của kinh điển. Kinh Vô Lượng Thọ là bộ kinh mà hết thầy chư Phật đều hộ niệm, Phật lực gia trì không thể nghĩ bàn, sức hút của kinh điển không thể nghĩ bàn! Sức nhiếp thọ của bộ kinh này thực sự quá lớn, đúng là bộ kinh hàng đầu mà chư Phật Như Lai dùng để độ chúng sanh.

Thứ ba là “thường”, thường nghĩa là xưa nay chẳng đổi.

Thứ tư là “pháp”, pháp nghĩa là xa gần cùng tuân theo, xưa nay chẳng đổi là chân lý.

Xa là người xưa, gần là người hiện nay. Bạn muốn đời này thành Phật thì nhất định phải tuân thủ, phải y giáo phụng hành. Kinh Vô Lượng Thọ siêu việt thời gian, siêu việt không gian, siêu việt hết thảy pháp môn. “Thường” tức là siêu việt thời không. “Pháp” tức là siêu việt hết thảy pháp môn. Chỉ cần bạn tu theo pháp môn này thì chắc chắn một đời thành tựu. Không tuân theo pháp môn này thì một đời chưa chắc có thành tựu, chỉ là tiếp tục không ngừng trồng thiện căn mà thôi. Tu học theo pháp môn này thì chắc chắn một đời thành tựu!

Tiết học hôm nay đã chia sẻ hết nội dung rồi. Tôi thấy vẫn còn chút thời gian nên giao lưu với mọi người một chút. Là chuyện gì vậy? Đó là tôi cảm thấy sau khi tiểu viện Lục Hòa bắt đầu hoạt động có rất nhiều bạn đồng tu chắc chắn đang rất quan tâm, nhưng hai tháng hai mươi ngày rồi mà trên mạng không có chút tin tức nào liên quan, các đồng tu chắc đã hơi sốt ruột rồi phải không? Cho nên nhân tiết học hôm nay còn chút thời gian, tôi chia sẻ với mọi người về tình hình của tiểu viện Lục Hòa để mọi người yên tâm có được không?

“Tiểu viện Lục Hòa, pháp giới cùng hưởng”, tám chữ này đã tạo nên ảnh hưởng rất lớn trên mạng. Điều mà các đồng tu cảm nhận sâu sắc nhất, mong mọi cấp thiết nhất là có thể muốn đến để cảm nhận một chút bầu không khí của tiểu viện. Bây giờ tôi sẽ nói một chút về tình trạng của tiểu viện hiện nay, chia sẻ tình hình thực tế cho mọi người biết.

Ngày 2 tháng 9 chúng tôi dọn vào sống ở tiểu viện Lục Hòa, đến hôm nay cũng được 2 tháng 20 ngày rồi. Khoảng thời gian này chúng tôi không hề rảnh rỗi chút nào, dùng một chữ để hình dung đó là “bận”. Bận rộn như thế nào vậy? Tại sao lại không rảnh rỗi? Có bạn nói: “Chúng tôi đâu nhận được tin tức gì, mọi người làm gì vậy?” Bây giờ tôi sẽ nói cho mọi người biết chúng tôi làm gì. Làm chuyện này. Lúc đó vào tháng tám, tiền Đổng lão Bồ-tát vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc, mọi người đều biết, đã trợ niệm 37 ngày, Đổng lão ngưng ăn 40 ngày, tổng cộng niệm Phật bao nhiêu tiếng đồng hồ? 888 tiếng. Niệm 24 tiếng không ngừng nghỉ! Không ngừng nghỉ một phút một giây nào! Niệm tới mức độ nào? Đồng tu tới trợ niệm đều cảm nhận được câu A-di-đà Phật sắp niệm tới mức say mê, nghiệm luôn

rời. Cho nên sau khi Đồng lão vãng sanh, có một số đồng tu tiếp tục ở lại, còn niệm 49 ngày nữa. Có đồng tu nói: “Chi bằng chúng ta cứ ở lại tiếp tục niệm xong 49 ngày rồi hẵng về nhà”. Cứ như vậy sau khi niệm xong 49 ngày chúng tôi mới dọn vào tiểu viện, các bạn đồng tu này vẫn chưa rời đi, vậy thì phải làm sao? Mọi người đã công hiến nhiều như vậy, rất vất vả! Cho nên nhóm đồng tu này cũng cùng chúng tôi tới sinh sống trong tiểu viện, cảm nhận một chút bầu không khí của tiểu viện. Đây cũng là chuyện thường tình, tôi nghĩ là mọi người sẽ hiểu. Sao họ lại thích hợp như vậy? Là họ theo vào đúng không? Họ không phải là do chúng tôi cố ý mời đến, chuyện là như vậy.

Sau khi nhóm bạn đồng tu này rời khỏi tiểu viện, chúng tôi cũng tổ chức mấy đợt để thử nghiệm. Giống như những gì tôi nói, bảy người ở lại trong bảy ngày, cảm nhận một chút bầu không khí của tiểu viện Lục Hòa. Đến ngày hôm nay, nếu tôi nhớ không nhầm, không phải đợt 4 thì là đợt 5, đợt này nối tiếp đợt kia. Có đồng tu nghe đến đây có thể sẽ không vui, vậy thì lúc nào mới tới lượt tôi? Cứ từ từ. Bây giờ số lượng người trên mạng đăng ký muốn tới tiểu viện đại khái là không dưới 18.000 người, vậy bạn nói xem chỗ chúng tôi như vậy, một lần chỉ có thể tiếp 7 người, cũng chỉ có thể ở lại 7 ngày. Nếu như bạn ở nửa tháng thì người khác không thể tới, có phải như vậy không? Chúng ta không thể ích kỷ. Cho nên hiện tại, chúng tôi chỉ thử nghiệm đến đây thôi, đợt 4 hay đợt 5 này, ngày mai, ngày kia là đợt cuối này sẽ rời đi.

Sau đó thì sao? Tiếp theo tiểu viện của chúng tôi phải tự tu một khoảng thời gian. Chúng tôi thật sự quá bận, nói thật với quý vị, quý vị phải tin những gì tôi nói là thật, tôi không lừa quý vị, tiểu viện của chúng tôi tuân theo lời dặn dò của đại sư Ấn Quang, không vượt quá 20 người, chúng tôi tuyệt đối tuân thủ điều này. Lời dạy của tổ sư làm sao có thể không nghe cho được? Cho nên số lượng người sinh sống lâu dài ở tiểu viện, tính theo đầu người là 19 người, không vượt quá 20 người. Hai ngày trước, cơ quan chính phủ tới kiểm tra đều cười, nói “quý vị nắm rõ chính sách nhỉ!” Bởi vì chúng tôi không tụ tập đông người, không vượt quá 20 người. Tôi nói tới đây, tôi đoán rằng có bạn nghe xong sẽ cười. Cô Lưu toàn nói lời thật. Tôi thật sự là đều nói sự thật.

Ngoài ra quý vị nghĩ thử xem, chính bản thân chúng tôi có phải cũng cần phải tu không? Khoảng thời gian này thật sự khiến chúng tôi quá bận rộn, bởi vì sau đó

có rất nhiều công việc phải làm, cần người tới làm. Bạn xem nhân viên nông trường, nhân viên công ty đã chiếm mười mấy người rồi, đây là thực tế, bạn đếm đầu người là có thể đếm ra được. Ví dụ như đạo tràng này, bạn gọi là đạo tràng cũng không hẳn, dẫu sao cũng có mấy bà già chúng tôi ở đây niệm A-di-đà Phật. Bạn nói không phải là đạo tràng cũng đúng, tại sao vậy? Đây là công ty, nền tảng là công ty, công ty thì có nhân viên, cô Bò-đề Tâm là chủ tịch, cô ấy phải trả lương cho nhân viên, vì nhân viên còn phải nuôi gia đình họ. Có phải hay không? Tôi nghĩ mọi người đều có thể hiểu được? Tình hình hiện tại đa phần là nhân viên, họ phải lao động, coi lao động là chủ yếu. Ví dụ như trồng trọt, những công việc này cần có người làm. Chúng tôi có nhiều vườn trái cây như vậy, cũng cần có người quản lý đúng không? Cho nên họ đều là người lao động. Chỗ chúng tôi, đạo tràng này phải thêm một dấu ngoặc kép, chỉ coi như đạo tràng nhỏ mà thôi, giống như chỗ của lão hòa thượng Hải Hiền, làm việc niệm Phật, niệm Phật làm việc.

Hôm nay tôi có nói một câu, tôi nói ba bà lão chúng tôi ăn không ngồi rồi. Nói xong tôi lại phải giải thích, tôi nói sai rồi, không thể nói như vậy, không hề ăn không ngồi rồi, tương lai chúng tôi phải làm Phật! Một khi chúng tôi thành tựu thì bao nhiêu nợ cũng trả hết, nếu như chúng tôi không thành tựu, mười phương cúng dường, vậy thì chúng tôi phải mang nợ. Bây giờ người thực sự kiên trì niệm Phật quanh năm ở niệm Phật đường là mẹ chồng của Bò-đề Tâm và cư sĩ Điêu, còn có thêm tôi nữa. Hiện tại tôi phải viết bản thảo, cho nên không thể tới niệm Phật đường niệm Phật. Chúng tôi vốn có bốn người: cha chồng, mẹ chồng của Bò-đề Tâm, cư sĩ Điêu và tôi, lúc đó còn có chị Lý, sau đó cánh tay của chị Lý bị thương nên đã về nhà. Thật sự bây giờ niệm Phật, nếu không tính nhóm bạn đồng tu các đợt đến ở thì người thật sự niệm Phật chỉ có ba người. Không ra vườn làm đại khái không quá năm người. Ba bà lão đều ngoài 70 tuổi, cư sĩ Điêu 72 tuổi rồi, tôi 76 tuổi, mẹ chồng Bò-đề Tâm đã 81 tuổi. Cho nên chúng tôi là đối tượng được chăm sóc đặc biệt, có thể không ra vườn làm việc, trước mắt tình hình là như vậy.

Hiện tại quý vị không biết, việc tiếp đón nhóm đồng tu đợt 4 hay đợt 5 này không có người làm. Quá ít người, ví dụ như nấu cơm, một khi có người tới thì lượng công việc rất nhiều. Mỗi một đợt người tới chúng tôi lại thay chăn nệm, phải tháo hết ra để giặt giũ, việc này cũng cần có người làm. Cho nên, chỗ chúng tôi không gọi là ngày đêm gấp rút, dốc toàn lực vào công việc, nhưng cũng gần như vậy. Bạn nghĩ thử xem, ra bến đón, tiễn ra bến, không có nhiều người như vậy, mọi

người điều ra vườn làm việc, cho nên ra bến đón, tiễn ra bến cũng là một vấn đề khó khăn.

Bắt đầu từ hôm nay, sau khi nhóm cuối cùng rời đi, chúng tôi phải nghiêm túc suy nghĩ lại những vấn đề này. Phải xử lý như thế nào? Phải giải quyết ra làm sao? Tôi nói với mọi người là ý gì vậy? Pháp giới cùng hưởng, phương thức phương pháp rất đa dạng hóa, mọi người đừng cho rằng nhất định phải tới tiểu viện ở thì mới được gọi là cùng hưởng, không được tới đó ở thì không cùng hưởng. Nếu thế chúng tôi thật sự làm không được, 18.000 người làm sao tới ở? Hay là giao nhiệm vụ này cho bạn, bạn tới giúp tôi sắp xếp, đưa cho tôi danh sách, tôi làm theo danh sách của bạn có được không? Chúng tôi ngốc nghếch, không nghĩ ra được cách gì, vậy phải làm sao đây? Vì vậy hy vọng mọi người có thể thông cảm cho khó khăn của chúng tôi. Chúng tôi đã dốc hết toàn lực, đợi sau khi chúng tôi chỉnh đốn lại một thời gian, chúng tôi sẽ ngồi lại thảo luận về kinh nghiệm cũng như những gì học được trong khoảng thời gian hai tháng hai mươi ngày này, thảo luận xem nên làm thế nào. Điều tốt chúng tôi phải giữ, điều chưa tốt chúng tôi loại bỏ. Nghiêm túc tiếp đón những đồng tu sau này tới như thế nào.

Tuy nhiên mọi người cũng đừng nóng vội, đừng tới từng nhóm từng nhóm lớn, nếu làm như vậy thì thời gian tiểu viện bị đóng cửa không còn xa nữa. Chúng ta phải tuân theo pháp luật quy định của đất nước và các ban ngành có liên quan, tuân theo yêu cầu của chính phủ, của các ban ngành có liên quan. Thân là đệ tử Phật thì nhất định phải tuân thủ pháp luật. Hôm nay, tôi thông báo với mọi người một số tin tức này, chính là nói với mọi người chúng tôi sẽ dùng đủ mọi cách để cùng chung hưởng với mọi người, các vị đừng sốt ruột. Nếu quý vị cho rằng phải đến đây mới là cùng hưởng thì có lẽ tạm thời các vị thật sự không đến được, bởi vì tình hình đặc biệt hiện nay, một số tình hình cụ thể cũng không tiện nêu rõ, mong mọi người hiểu cho. Hôm nay chỉ trao đổi tới đây thôi.

Tiết học hôm nay giao lưu đến đây. Cảm ơn mọi người, A-di-đà Phật!